

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 9 CATALOGUE GHI ĐÔNG / ỐP GHI ĐÔNG HONDA LEAD 125 (2022+)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE LEAD 125 (2022) · Dùng cho HONDA LEAD (2022)

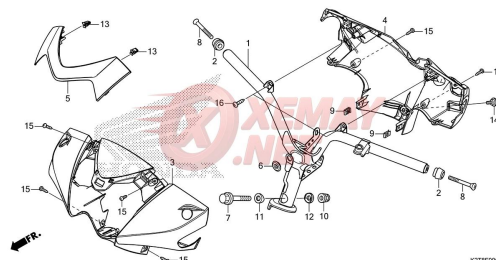
Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-9-catalogue-ghi-dong-op-ghi-dong-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002535> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 26 chi tiết	Có giá tham khảo: 26/26	Tổng giá trị: 3,123,455đ
--------------------------------------	--------------------------------	---------------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (08/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 9 CATALOGUE GHI ĐÔNG / ỐP GHI ĐÔNG HONDA LEAD 125 (2022+)

Mã EPC	EPCDOV0002535
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	LEAD
Năm SX	2022
Loại hệ thống	FRAME
Danh mục	CATALOGUE LEAD 125 (2022)
Số phụ tùng	26 chi tiết
Tổng giá trị	3,123,455đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (26 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 9 CATALOGUE GHI ĐÔNG / ỐP GHI ĐÔNG HONDA LEAD 125 (2022+)**:

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Tay lái 53100-K2T-V00 HONDA LEAD 125	53100K2TV00	1	436,092đ
2	Đối trọng A tay lái 53102-KVB-S00 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, LEAD 125, VISION 110	53102KVBS00	1	39,313đ
3	Nắp trước tay lái *NHB18M* 53205-K12-V00ZJ HONDA LEAD 125	53205K12V00ZJ	1	181,705đ
3	Nắp trước tay lái *R350C* 53205-K12-V00ZM HONDA LEAD 125	53205K12V00ZM	1	178,545đ
3	Nắp trước tay lái *NHA76M* 53205-K12-V00ZN HONDA LEAD 125	53205K12V00ZN	1	178,545đ
3	Nắp trước tay lái *PB426P* 53205-K12-V00ZQ HONDA LEAD 125	53205K12V00ZQ	1	181,705đ
3	Nắp trước tay lái *NHC46P* 53205-K12-V00ZR HONDA LEAD 125	53205K12V00ZR	1	181,705đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
3	Nắp trước tay lái *NHB35P* 53205-K12-V00ZS HONDA LEAD 125	53205K12V00ZS	1	181,705đ
4	Nắp sau tay lái *NHB18M* 53206-K12-V00ZJ HONDA LEAD 125	53206K12V00ZJ	1	192,766đ
4	Ốp sau tay lái *R350C* 53206-K12-V00ZM HONDA LEAD 125	53206K12V00ZM	1	167,447đ
4	Ốp sau tay lái *NHA76* 53206-K12-V00ZP HONDA LEAD 125	53206K12V00ZP	1	188,026đ
4	Nắp sau tay lái *PB426P* 53206-K12-V00ZQ HONDA LEAD 125	53206K12V00ZQ	1	173,805đ
4	Nắp sau tay lái *NHC46P* 53206-K12-V00ZR HONDA LEAD 125	53206K12V00ZR	1	173,805đ
4	Nắp sau tay lái *NHB35P* 53206-K12-V00ZS HONDA LEAD 125	53206K12V00ZS	1	173,805đ
5	Trang trí nắp tay lái 53207-K12-V00 HONDA LEAD 125	53207K12V00	1	249,647đ
6	Núm cao su cài cốp xe 83551-376-000 HONDA AIR BLADE, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, VISION, WAVE	83551376000	1	18,090đ
7	Bu lông 10x48 90102-KWW-640 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SUPER CUB, WAVE 110, WINNER R	90102KwW640	1	28,941đ
8	Vít 6x45 90191-K47-N41 HONDA FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, WAVE 110, WINNER R	90191K47N41	1	25,794đ
9	Đai ốc 4mm 90302-KWW-A00 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB, DREAM 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90302KwWA00	1	14,472đ
10	Đai ốc 10MM 90304-K66-V01 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, FUTURE 125, LEAD 125, SH MODE, WAVE 110	90304K66V01	1	25,326đ
11	Bạc lót A giá bắt tay lái 90501-KPH-880 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90501KPH880	1	35,355đ
12	Bạc lót B giá bắt tay lái 90505-KPH-880 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90505KPH880	1	35,355đ
13	Kẹp ốp yếm trước 90666-K59-A11 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 300, FUTURE 125, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	90666K59A11	1	14,472đ
14	Vít 5x11.5 91509-GE2-760 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM, FUTURE 125, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, SUPER DREAM, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R	91509GE2760	1	10,854đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
15	Vít tự ren 4x16 93903-24480 HONDA CLICK, FUTURE, LEAD, PCX, SH, SH MODE, WAVE	9390324480	1	14,472đ
16	Vít tự ren 5X16 93903-25310 HONDA CLICK, DREAM, FUTURE, LEAD, PCX, WAVE	9390325310	1	21,708đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

[Tất cả phụ tùng HONDA](#) · [Phụ tùng LEAD](#) · [Tất cả sơ đồ EPC](#)

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-9-catalogue-ghi-dong-op-ghi-dong-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002535> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 9 CATALOGUE GHI ĐỒNG / ỚP GHI ĐỒNG HONDA LEAD 125 (2022+) (EPCDOV0002535). Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-9-catalogue-ghi-dong-op-ghi-dong-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002535>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 9 CATALOGUE GHI ĐỒNG / ỚP GHI ĐỒNG HONDA LEAD 125 (2022+) (EPCDOV0002535)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-9-catalogue-ghi-dong-op-ghi-dong-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002535>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 9 CATALOGUE GHI ĐỒNG / ỚP GHI ĐỒNG HONDA LEAD 125 (2022+) (EPCDOV0002535)." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-9-catalogue-ghi-dong-op-ghi-dong-honda-lead-125-2022--EPCDOV0002535>.

Tài liệu này
Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 9 CATALOGUE GHI ĐỒNG / ỚP GHI ĐỒNG HONDA LEAD 125 (2022+) (EPCDOV0002535)

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.